

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 26/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hoá và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới, hiện thực hóa mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính đồng bộ, toàn diện, sâu rộng của hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, góp phần thiết thực xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hội nhập quốc tế; tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong triển khai các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; huy động mọi nguồn lực để thực hiện thành công các nhiệm vụ hội nhập quốc tế trong tình hình mới góp phần nâng cao vị thế, uy tín, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; phấn đấu đến năm 2050, xây dựng Hưng Yên thành thành phố trực thuộc Trung ương thông minh, giàu đẹp, văn minh, văn hiến, giàu bản sắc văn hóa, phát huy đầy đủ những giá trị cốt lõi của văn hóa Phố Hiến xưa; là nơi đáng sống của vùng đồng bằng sông Hồng; hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; là trung tâm kết nối giữa các địa phương trong vùng và cả nước.

- Gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ hội nhập quốc tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ bí mật nhà nước,

an ninh kinh tế, an ninh mạng và bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc trong quá trình mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế.

2. Yêu cầu

- Xác định nội dung công việc, phân công trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan đảm bảo sự chỉ đạo, lãnh đạo toàn diện, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành và tranh thủ sự giúp đỡ của các bộ ngành Trung ương trong việc tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các nhiệm vụ cần thiết theo Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; các nhiệm vụ phải được phân kỳ thực hiện rõ ràng, có thời hạn hoàn thành cụ thể. Thường xuyên theo dõi, báo cáo, rút kinh nghiệm kịp thời trong quá trình triển khai thực hiện.

- Quá trình thực hiện các hoạt động hội nhập quốc tế, phải đảm bảo chủ quyền, lợi ích và an ninh quốc gia, nhất là an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế và bảo vệ bí mật Nhà nước.

- Thực hiện lồng ghép kế hoạch với các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, địa phương trong tình đảm bảo hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Để đạt được các mục tiêu và nhiệm vụ đã đề ra, các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, trong thời gian tới cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cơ bản như sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; đổi mới tư duy, nhận thức và hành động trong hội nhập quốc tế của tỉnh trong tình hình mới

- Tổ chức triển khai, phổ biến, quán triệt sâu rộng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác hội nhập quốc tế và nội dung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, Kế hoạch hành động và các chương trình, kế hoạch, chiến lược liên quan đến công tác hội nhập quốc tế của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành...; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên, nhân dân, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, về nhận thức, trách nhiệm, sức đề kháng, khả năng chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tiến trình hội nhập quốc tế.

- Tuyên truyền rộng rãi chủ trương “chủ động, tích cực hội nhập quốc tế” đến các tầng lớp nhân dân và các doanh nghiệp; đa dạng hóa các hình thức, nội dung và kênh thông tin truyền thông phù hợp, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nắm bắt đến đối tượng thụ hưởng. Ưu tiên và chú trọng thông tin tới các đối tượng là cán bộ quản lý và cán bộ trực tiếp làm công tác hội nhập quốc tế của tỉnh.

- Tuyên truyền về các hoạt động đầu tư, môi trường đầu tư, các cơ chế chính sách liên quan đến hoạt động thu hút đầu tư nước ngoài của tỉnh Hưng Yên; tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh, nguồn lực của tỉnh; tuyên truyền, cập nhật thông tin về các hoạt động sự kiện liên quan đến quan hệ ngoại giao, hợp tác đầu tư, thương mại, văn hóa, du lịch... giữa tỉnh Hưng Yên với địa phương các nước có quan hệ hữu nghị, truyền thống (Hàn Quốc, Nhật Bản, Belarus, Lào...) và các đối tác tiềm năng khác trong khu vực và trên thế giới (Trung Quốc, Nga, Thái Lan, Hoa Kỳ, Cuba, Singapore...).

- Tăng cường truyền thông, thông tin về ý nghĩa, hiệu quả của các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế, làm rõ vai trò của hội nhập quốc tế với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương tạo nên sự đồng thuận cao đối với những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của địa phương về hội nhập quốc tế.

- Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; đổi mới nội dung, nâng cao nhận thức về hội nhập quốc tế đi đôi với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước.

- Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, dự báo tình hình để chủ động tận dụng các cơ hội do hội nhập quốc tế mang lại. Chủ động ứng phó hiệu quả với các tác động tiêu cực trong tiến trình hội nhập quốc tế.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ hội nhập quốc tế

- Rà soát, dự báo nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao của địa phương theo ngành nghề, lĩnh vực mũi nhọn, có triển vọng phát triển trong tương lai như công nghệ, logistics, tài chính, ngoại thương, đổi mới sáng tạo, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo... tích hợp các mục tiêu hội nhập vào kế hoạch đào tạo, tuyển chọn, sử dụng nguồn nhân lực có yếu tố hội nhập quốc tế, gắn với phát triển kinh tế địa phương.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại kỹ năng thi hành công vụ theo chức danh cho cán bộ, công chức, viên chức; hình thành đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, hiện đại, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, nắm bắt và hiểu biết về chuyển đổi số trong quản lý nhà nước; có năng lực phân tích và ra quyết định dựa trên dữ liệu, ứng dụng AI trong công việc, sẵn sàng học hỏi công nghệ mới và chủ động thay đổi, phát triển kỹ năng, cách làm việc trong môi trường số... góp phần xây dựng Chính phủ số, nền hành chính hiện đại, minh bạch và hiệu quả tại địa phương.

- Bồi dưỡng, tập huấn và đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân chủ động, tích cực tham gia, thực hiện các cam kết quốc tế song phương, đa phương mà Việt Nam đã ký kết.

3. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành thúc đẩy hội nhập quốc tế

- Xây dựng các chương trình, đề án mở rộng quan hệ đối tác với các địa phương nước ngoài, với các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài nhằm khai thác tối đa nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển; xây dựng

kế hoạch và thực hiện các biện pháp hội nhập quốc tế của mình trên 3 trụ cột: kinh tế; chính trị, an ninh - quốc phòng; văn hóa, xã hội, khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo và các lĩnh vực khác.

- Xây dựng cơ chế hợp tác với các Bộ, Ban, ngành Trung ương, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài... nhằm trao đổi thông tin, tham vấn, hỗ trợ kết nối triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, mở rộng đối tác hợp tác trong các lĩnh vực, triển khai hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác với các đối tác nước ngoài phù hợp với điều kiện địa phương.

4. Chủ động, tích cực nâng cao năng lực hội nhập quốc tế trên các lĩnh vực

4.1. Hội nhập kinh tế quốc tế

- Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp thu hút đầu tư nước ngoài, gắn thu hút đầu tư với giám sát quá trình thực thi, bảo đảm an ninh kinh tế, hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường. Nâng cao hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đầu tư nước ngoài; đơn giản hóa, giảm đến mức tối đa thủ tục khởi sự kinh doanh; đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành tại địa phương để tạo môi trường kinh doanh minh bạch, thông thoáng...

- Thực hiện chương trình tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu, cung cấp thông tin về môi trường đầu tư, tiềm năng và cơ hội đầu tư. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện thể chế, cơ sở hạ tầng, đào tạo nhân lực chất lượng cao để thu hút các tập đoàn đầu tư lớn; xây dựng và triển khai chiến lược, kế hoạch thu hút các tập đoàn có vai trò dẫn dắt một số chuỗi cung ứng quan trọng, như công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ xanh... đến đầu tư kinh doanh tại tỉnh Hưng Yên.

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp vận động và sử dụng hiệu quả vốn ODA và các nguồn vốn viện trợ không hoàn lại nước ngoài khác. Tập trung đẩy mạnh thu hút các dự án có vốn đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực theo định hướng ưu tiên, có lợi thế của tỉnh.

- Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thực hiện các giải pháp đồng bộ nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tiếp tục đẩy mạnh và mở rộng các hình thức hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các chính sách về tài chính - tín dụng như: khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới trang thiết bị, mở rộng sản xuất theo chiều sâu; ưu tiên các lĩnh vực mũi nhọn, sản phẩm chủ lực, sử dụng thiết bị công nghệ hiện đại, sản xuất các sản phẩm có hàm lượng khoa học - công nghệ và giá trị gia tăng cao; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thuộc các nhóm ngành, lĩnh vực ưu tiên được tiếp cận các nguồn vốn tín dụng lãi suất thấp; xác lập chuẩn hóa các tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng, mẫu mã, đa dạng hóa các sản phẩm của địa phương.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong phát triển sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện để doanh nghiệp của tỉnh nắm bắt cơ hội và vượt qua thách thức trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình Xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, tổ chức và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp của tỉnh tham gia các sự kiện xúc tiến đầu tư, thương mại, giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác trong và ngoài nước; hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin thị trường, đăng ký, bảo hộ và phát triển thương hiệu, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

- Xây dựng và vận hành cổng thông tin thương mại điện tử tỉnh Hưng Yên nhằm giới thiệu các tin tức, cơ hội giao thương, các chính sách mới và tham vấn theo từng ngành hàng, từng đối tượng cụ thể; Tổ chức và tham gia các sự kiện, hội chợ triển lãm trong nước theo chương trình xúc tiến quốc gia, các lễ hội (Festival) hàng năm.

- Nghiên cứu, phát triển các thị trường tiềm năng trong và ngoài nước, tập trung các thị trường trọng điểm như: Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội, Đà Nẵng; đối với thị trường nước ngoài, chú trọng vào các nước ASEAN và các nước Đông Bắc Á, tập trung vào: Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan, khối EU...

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh chủ động, tích cực tham gia hội nhập quốc tế, tăng cường xúc tiến thương mại, đổi mới công nghệ sản xuất và xây dựng thương hiệu sản phẩm đặc trưng của tỉnh, phát triển thị trường, nắm bắt thông tin, đào tạo nguồn nhân lực; hỗ trợ doanh nghiệp trong các tranh chấp thương mại.

- Thực hiện các chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực dịch vụ, thương mại; nghiên cứu, thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đối phó với các rào cản thương mại; xây dựng thương hiệu du lịch Hưng Yên, làm động lực đẩy nhanh tiến trình hội nhập quốc tế. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định quốc tế về chỉ dẫn địa lý, nguồn gốc xuất xứ, đăng ký bản quyền, thương hiệu để bảo vệ doanh nghiệp và sản phẩm của địa phương.

- Xây dựng chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhằm thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đã đề ra; xây dựng một số cơ chế, chính sách hỗ trợ các ngành sản xuất có giá trị gia tăng và hàm lượng công nghệ cao, phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao; phân bổ tài nguyên, nguồn lực một cách hợp lý cho các chủ thể có khả năng tận dụng tốt.

- Tập trung ưu tiên đầu tư giao thông, cơ sở hạ tầng, chợ tại các xã còn khó khăn; hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao.

- Phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, chuyển mạnh cơ cấu nông nghiệp sang sản xuất nông sản, thực phẩm chất lượng cao, an toàn vệ sinh thực phẩm, gắn phát triển nông nghiệp với cải thiện, bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển du lịch và nông thôn mới. Đẩy mạnh chuyển dịch kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

- Phát triển đồng bộ thị trường lao động, chính sách hỗ trợ xuất khẩu lao động; quy hoạch đầu tư nâng cao năng lực hoạt động hệ thống trung tâm giới thiệu việc làm; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tư vấn về xuất khẩu lao động và đưa lao động đi làm việc tại nước ngoài; từng bước đào tạo nguồn lao động để xuất khẩu lao động; liên kết và tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng đối với hoạt động tuyển chọn lao động trên địa bàn.

- Triển khai, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đã ký kết, chủ động xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp gắn với đa dạng hoá nguồn cung nguyên liệu, giảm thiểu sự phụ thuộc vào một thị trường, thúc đẩy xuất khẩu.

4.2. Hội nhập quốc tế trên lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng

4.2.1. Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng:

- Thực hiện tốt công tác đối ngoại theo phân cấp của Chính phủ, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh; đưa các khuôn khổ quan hệ đã xác lập đi vào thực chất, tạo sự đan xen gắn kết lợi ích giữa tỉnh với các đối tác, trong đó: Đẩy mạnh quan hệ hợp tác giữa Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, nâng cao hiệu quả hợp tác hiện có giữa tỉnh và đối tác trong việc thúc đẩy quan hệ, ngăn ngừa và giải quyết kịp thời, nhất là các vấn đề liên quan đến biên giới, lãnh thổ, các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường cơ chế đối thoại, trao đổi thông tin, chính sách kịp thời giữa hai bên, thực hiện đầy đủ các cam kết đã ký kết. Nâng cao năng lực cơ quan chuyên trách, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các lực lượng Công an – Quân sự trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng nhằm sớm phát hiện và đối phó hiệu quả với các âm mưu và thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch bên trong và bên ngoài.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nhưng phải đảm bảo yêu cầu chặt chẽ về mặt an ninh trong công tác quản lý xuất nhập cảnh, quản lý cư trú, đi lại của người nước ngoài, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư nước ngoài, thu hút khách du lịch nước ngoài đến với Hưng Yên.

- Tăng cường công tác đảm bảo an ninh nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa về an ninh phi truyền thống (*phòng chống khủng bố, an ninh mạng, an ninh năng lượng, biến đổi khí hậu...*), tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo điều kiện thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, bảo đảm an ninh.

- Kết hợp tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế của địa phương; chủ động xây dựng các phương án, biện

pháp phòng, chống việc lợi dụng hội nhập quốc tế để xâm phạm an ninh chính trị, đảm bảo giải quyết, xử lý hiệu quả các tình huống gây mất an ninh trật tự liên quan đến yếu tố nước ngoài tại địa phương.

4.2.2. Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực chính trị

- Tận dụng đà phát triển quan hệ của Việt Nam với các nước trên thế giới để thúc đẩy ký kết hợp tác với địa phương các nước, các tổ chức quốc tế, đối tác nước ngoài trong các lĩnh vực: Kinh tế, thương mại, du lịch, văn hoá, nông nghiệp, giáo dục đào tạo, xuất khẩu lao động, thu hút các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm... phục vụ cho quá trình hội nhập, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới.

- Tiếp tục vận động các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài hỗ trợ triển khai các chương trình, dự án trong các lĩnh vực trọng điểm an sinh xã hội của địa phương như xóa đói, giảm nghèo, cung cấp nước sạch, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường...

4.2.3. Hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế và các lĩnh vực khác.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực khoa học – công nghệ, văn hóa, xã hội, lao động, giáo dục – đào tạo, tư pháp, y tế, môi trường và các lĩnh vực khác với các đối tác, trong đó ưu tiên các đối tác như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc các nước ASEAN, EU và các tổ chức quốc tế... theo các chương trình hợp tác đã có và mở rộng sang các lĩnh vực khác, đối tác khác phù hợp với địa phương.

- Hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo: Nâng cao chất lượng hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ và ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất và kinh doanh để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực chuyển đổi số, chính quyền điện tử, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo.

- Tranh thủ sự hợp tác, hỗ trợ quốc tế, tiếp thu tri thức, nhất là tri thức về khoa học, công nghệ. Khuyến khích triển khai các chương trình hợp tác nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học – công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao với nước ngoài; thu hút các chuyên gia, các nhà khoa học nước ngoài, người nước ngoài tham gia vào các chương trình, dự án nghiên cứu, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ của tỉnh; chú trọng hợp tác nghiên cứu ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, tiếp thu tiên bộ khoa học trong quản lý.

- Hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo: Nâng cao chất lượng hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ và ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất và kinh doanh để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực chuyển đổi số, chính quyền điện tử, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo.

- Tập trung đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các địa phương, quốc gia có trình độ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử và các công nghệ chiến lược khác; có chính sách chuyển giao công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Tăng cường liên kết, hợp tác về hạ tầng số, logistics, liên kết chuỗi giá trị, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học và các công nghệ chiến lược khác. Tổ chức xúc tiến đầu tư, thu hút doanh nghiệp công nghệ lớn đến đầu tư sản xuất, kinh doanh tại Khu kinh tế, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp của tỉnh.

- Hội nhập văn hóa, xã hội, thúc đẩy ngoại giao văn hoá: Tăng cường quảng bá hình ảnh Hưng Yên, xây dựng và quảng bá hình ảnh về vùng đất, con người, các giá trị văn hóa tiêu biểu của Hưng Yên ra nước ngoài; tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch, lễ hội, triển lãm, hội chợ để giới thiệu sản phẩm văn hóa và du lịch đến với các đối tác nước ngoài thông qua việc tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch để bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của các dân tộc; tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm, khôi phục, bảo tồn và phát huy giá trị của các loại hình nghệ thuật truyền thống và lễ hội dân gian tiêu biểu của địa phương; tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực văn hóa nghệ thuật; tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa quốc tế, quảng bá sắc màu văn hóa Hưng Yên.

Tăng cường hợp tác đa phương trong các lĩnh vực, trước hết là triển khai hiệu quả Đề án xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các mục tiêu cộng đồng văn hóa – xã hội ASEAN đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- *Hội nhập về du lịch:* Đẩy mạnh triển khai hiệu quả các quy hoạch phát triển du lịch tổng thể đã được phê duyệt; tập trung nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng du lịch và chất lượng dịch vụ đạt chuẩn quốc tế để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách; đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá du lịch đặc biệt là ứng dụng công nghệ số, liên kết vùng; mở rộng hợp tác quốc tế về du lịch nhằm thu hút lượng khách quốc tế đến với Hưng Yên ngày càng tăng; đẩy mạnh và tích cực tham gia các hoạt động ngoại giao văn hoá với các quốc gia, địa phương các nước; phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch mạo hiểm, du lịch văn hoá, sử dụng du lịch như một kênh ngoại giao văn hoá hiệu quả và tự nhiên để quảng bá Hưng Yên ra thế giới.

- *Hội nhập giáo dục và đào tạo:* nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bằng việc phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế trong thời kỳ mới; đa dạng hóa các loại hình đào tạo nghề cho lao động, chú trọng đào tạo lại và đào tạo thường xuyên cho lao động, liên kết đào tạo nghề gắn với cung ứng nguồn nhân lực và đẩy mạnh chuyển đổi số trong đào tạo nghề nhằm đáp ứng các tiêu chí tuyển chọn lao động của các đối tác nước ngoài, các đối tác tiềm năng như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Châu Âu...; đẩy mạnh hợp tác quốc tế để đào tạo nguồn nhân lực; kết nối với các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam để

thực hiện chương trình giao lưu văn hóa, học bổng, nghiên cứu khoa học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.

- *Hội nhập trong lĩnh vực y tế*: Chú trọng mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế và đại sứ quán các nước, các đối tác nước ngoài trong lĩnh vực y tế và các lĩnh vực khác, góp phần nâng cao công tác khám chữa bệnh cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn; cung cấp và nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh tại cơ sở cho người dân. Đảm bảo an sinh xã hội để người lao động yên tâm làm việc và ổn định cuộc sống.

- *Hội nhập nông nghiệp*: Ưu tiên hợp tác quốc tế trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Tập trung vào phát triển các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế và nông nghiệp công nghệ cao. Tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại nông nghiệp, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trong và ngoài nước. Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp để nâng cao hiệu quả và giá trị gia tăng.

- *Hội nhập lĩnh vực môi trường*: Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Huy động các nguồn lực tham gia các hoạt động bảo vệ tài nguyên môi trường và di sản văn hóa cộng đồng; tăng cường truyền thông về môi trường để nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp và cộng đồng cũng như xử lý các vấn đề môi trường liên quan đến quản lý chất thải, chất lượng không khí và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

Ngoài ra, đẩy mạnh hợp tác trong các lĩnh vực khác như: nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tiếp tục thực hiện các đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, đào tạo cán bộ nguồn về chuyên môn, ngoại ngữ ở nước ngoài theo các chương trình hợp tác của Trung ương, của tỉnh và liên kết đào tạo với nước ngoài. Thúc đẩy hợp tác đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh với các tỉnh kết nghĩa với Hưng Yên (tỉnh Thiểm Tây và Thành phố Hạ Châu, tỉnh Quảng Tây - Trung Quốc; tỉnh Kanagawa và thành phố Nikaho - Nhật Bản; thành phố Deajoen, thành phố Jeongju và thành phố Shiheung - Hàn Quốc; thành phố Minks-Belarus); cử cán bộ, công chức đi đào tạo tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Australia và các nước phát triển khác theo các chương trình hợp tác đào tạo của Trung ương. Khuyến khích và tăng cường tiếp nhận chuyên gia, tình nguyện viên nước ngoài đến tư vấn, giảng dạy, hỗ trợ làm việc trên các lĩnh vực tại tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện chính sách an sinh xã hội, chăm lo cho đời sống người dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo, giảm khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng, giữa các địa phương trong tỉnh; đẩy mạnh xúc tiến, kêu gọi, tranh thủ các nguồn hỗ trợ, viện trợ ODA, NGO để nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, hỗ trợ địa phương trong các lĩnh vực dân tộc, văn hóa, xã hội, môi trường, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao trình độ cho người dân địa phương...

- Phối hợp thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, giáo viên của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm hoàn thiện và phát triển đội ngũ giảng viên, giáo viên có trình độ nghiệp vụ chuyên môn cao đáp ứng các chương trình

hợp tác, liên kết đào tạo giữa địa phương với các đối tác nước ngoài. Phát triển hệ thống dạy nghề theo hướng hiện đại, chuẩn hóa, xã hội hóa và hội nhập.

- Tập trung chủ động rà soát, đánh giá về cung cầu lao động, nhất là nhu cầu nhân lực theo từng ngành, lĩnh vực để kịp thời kết nối, cung ứng lao động đi làm việc ở nước ngoài. Chủ động kết nối với các doanh nghiệp ngoài tỉnh, các đơn vị hoạt động dịch vụ việc làm các tỉnh, thành phố để nắm bắt nhu cầu, kịp thời kết nối và cung ứng lao động. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Coi công tác phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là nhiệm vụ chính trị, chủ động tham mưu và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để có bước chuyển mới cả về lượng và chất.

Đẩy mạnh thực hiện công tác xuất khẩu lao động tại các thị trường hiện có và phát triển thị trường mới, nhất là thị trường có thu nhập cao, an toàn cho người lao động như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Malaysia, Thái Lan, Lào, CHLB Đức, các nước Trung Đông, Châu Phi, Qatar... Thực hiện tốt công tác quản lý người lao động nước ngoài tại địa phương và người địa phương lao động tại nước ngoài. Sắp xếp, kiện toàn các tổ chức, cơ sở sự nghiệp có chức năng đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch.

- Tham gia các thể chế hợp tác về môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ nguồn nước, bảo vệ hệ sinh thái.

- Nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, văn hóa, thông tin, tuyên truyền, hạn chế các tác động tiêu cực về xã hội, văn hóa, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong quá trình hội nhập quốc tế.

5. Nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi và đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia các cam kết quốc tế, đặc biệt là các FTA thế hệ mới (*CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP*); Tích cực, chủ động tham gia ý kiến trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách để thực hiện đầy đủ, tương thích với các nghĩa vụ và cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt với các FTA thế hệ mới theo lộ trình đã đề ra.

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình thực tế và các cam kết quốc tế đặc biệt là những cam kết trong các FTA thế hệ mới.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các Sở, ngành, đơn vị trong việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc và giám sát thực hiện các cam kết, thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực phụ trách.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều phối công tác hội nhập quốc tế; phát huy vai trò tích cực, chủ động của tỉnh

- Tổ chức lại, nâng cao vai trò hoạt động của Ban Chỉ đạo hội nhập quốc tế tỉnh, các cơ quan chuyên trách về đối ngoại và hội nhập quốc tế theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiện đại, chuyên nghiệp; tạo chuyển biến thực chất trong công tác phối hợp triển khai hội nhập quốc tế;

- Đổi mới, nâng cao tính chủ động, chất lượng, hiệu quả và tăng cường phối hợp giữa các ngành, lĩnh vực; Tranh thủ mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội tỉnh; nâng cao chất lượng nhân lực tỉnh và khả năng ứng phó với tác động của môi trường quốc tế;

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong việc đổi mới, nâng cao hiệu quả quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của vùng miền, xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường du lịch và xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch, hình thành các sáng kiến liên kết du lịch trong khu vực; hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh kết nối với các doanh nghiệp lớn quốc tế để tiếp cận thị trường, nguồn vốn và công nghệ quốc tế, tham gia chuỗi sản xuất khu vực và quốc tế; nâng cao hiệu quả của các hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin, dự báo thị trường quốc tế, ứng phó với các biện pháp bảo hộ, phòng vệ của các nước; đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ cao trong sản xuất, kinh doanh và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phù hợp với đặc thù của tỉnh Hưng Yên.

- Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương trong hội nhập quốc tế về văn hóa gắn với bảo tồn, phát huy và quảng bá các giá trị văn hóa đặc trưng của tỉnh; tăng cường hợp tác quốc tế để phát triển ngành công nghiệp văn hóa, tạo ra các sản phẩm văn hóa đặc trưng có sức cạnh tranh quốc tế; tận dụng hỗ trợ của các Bộ, ngành để tăng cường kết nối, hợp tác với các tổ chức nghiên cứu, cơ sở giáo dục - đào tạo của các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế và các lĩnh vực khác mà địa phương có thế mạnh và có nhu cầu.

- Phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong triển khai công tác ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ, ngoại giao số và các lĩnh vực ngoại giao chuyên ngành khác, góp phần bảo đảm an ninh kinh tế, nâng cao vị thế của tỉnh Hưng Yên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch hành động trên đây và các công việc trọng tâm cần triển khai (*phụ lục kèm theo*) các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, giai đoạn và đề nghị các Bộ, ban, ngành, cơ quan Trung ương hỗ trợ triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và trọng tâm công việc.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng tháng báo cáo Bộ Ngoại giao, UBND tỉnh về tình hình thực hiện và cập nhật kết quả thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị trên hệ thống theo dõi tình hình, thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện nhiệm vụ

3.1. Đối với cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, sản phẩm đầu ra, đơn vị phối hợp và điều kiện bảo đảm thực hiện, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ được phân công; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời trao đổi thông tin, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì; bảo đảm các nhiệm vụ hội nhập quốc tế được thực hiện thực chất, hiệu quả, đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Định kỳ **trước ngày 15 hàng tháng** hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Tài chính để tổng hợp chung. Nội dung báo cáo phải nêu rõ kết quả đạt được, sản phẩm hoàn thành, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị cụ thể nếu có; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của thông tin, số liệu báo cáo.

3.2. Đối với cơ quan, đơn vị được phân công phối hợp

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động phối hợp với cơ quan chủ trì trong quá trình xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, theo

dối, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ hội nhập quốc tế được phân công tại Kế hoạch này; bảo đảm việc phối hợp kịp thời, chặt chẽ, đúng phạm vi trách nhiệm, không để chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ.

- Chủ động cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu và ý kiến chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý khi cơ quan chủ trì đề nghị; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của thông tin, số liệu do cơ quan, đơn vị mình cung cấp.

- Phối hợp rà soát, lồng ghép các nhiệm vụ hội nhập quốc tế vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị; chủ động đề xuất nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Kế hoạch.

- Cử đầu mối phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao; tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị, chương trình làm việc, hoạt động kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết do cơ quan chủ trì hoặc cơ quan có thẩm quyền tổ chức liên quan đến việc thực hiện Kế hoạch.

- Kịp thời phối hợp xử lý hoặc báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ; không để chậm trễ, ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng và hiệu quả chung của Kế hoạch.

4. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức triển khai hoặc phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ hội nhập quốc tế bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ hội nhập quốc tế; chủ động phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời báo cáo bằng văn bản về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các Hội, Đoàn thể tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NV (Binh)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Hòa

Phụ lục**NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
I	Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình hội nhập quốc tế và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm, năng lực cán bộ thực hiện công tác hội nhập quốc tế				
1	Xây dựng, tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thường xuyên, sâu rộng về các Hiệp định thương mại tự do (FTA), các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Chương trình của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh về hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh trong tình hình mới	Sở Công Thương	Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	Hội nghị, hội thảo, văn bản, tin bài, hoạt động...	Định kỳ, thường xuyên
2	Tổ chức hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt Chương trình của Tỉnh ủy, Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 59-NQ/TW trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban, ngành, các xã	Các đơn vị liên quan	Hội nghị, báo cáo	Hàng năm theo kế hoạch
3	Tổ chức các lớp cập nhật kiến thức đối ngoại, hội nhập quốc tế cho đội ngũ lãnh đạo chủ chốt của Tỉnh, cán bộ làm công tác đối ngoại các sở, ban, ngành, các xã...	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan	Hội nghị	Hàng năm
4	Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển dữ liệu số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và vận dụng các nền tảng trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại và hội nhập quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan		Hàng năm

5	Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các sở, ngành, UBND cấp xã trong việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc và giám sát thực hiện các cam kết, thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực phụ trách.	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	Hội nghị, hội thảo, văn bản, tin bài, hoạt động...	Định kỳ, thường xuyên
6	Triển khai hiệu quả các chiến lược/kế hoạch hội nhập quốc tế theo ngành, lĩnh vực. Lồng ghép các nhiệm vụ hội nhập quốc tế vào trong chương trình công tác, kế hoạch công tác của sở, ngành, đơn vị, địa phương	Các sở, ban, ngành, các xã	Các đơn vị liên quan	Chiến lược/kế hoạch/Chương trình công tác	Hàng năm
7	Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, lĩnh vực của tỉnh trong việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc và giám sát thực hiện các cam kết, thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực phụ trách.	Các sở, ban, ngành, các xã	Các đơn vị liên quan	Hội nghị, hội thảo, văn bản, tin bài, hoạt động...	Hàng năm
8	Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; chủ động đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, “diễn biến hòa bình”, can thiệp nội bộ Việt Nam của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán, các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam phù hợp với pháp luật quốc tế	Các Sở, ban, ngành, đơn vị.	Các Sở, ban, ngành, đơn vị.		Thường xuyên
II	Chủ động, tích cực nâng cao năng lực hội nhập quốc tế trên các lĩnh vực				
a	Hội nhập kinh tế quốc tế				

1	Kiến toàn, tổ chức lại bộ phận phụ trách công tác ngoại vụ và hội nhập quốc tế của tỉnh theo hướng tinh gọn, mạnh, hiện đại, chuyên nghiệp.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tài chính, Các sở, ban, ngành liên quan, địa phương	Tờ trình	Thường xuyên
2	Đổi mới, nâng cao tính chủ động, chất lượng, hiệu quả, đa dạng hóa các kênh, khuôn khổ và hình thức phối hợp, trao đổi thông tin với Bộ Ngoại giao, cơ quan đầu mối đối ngoại và hội nhập quốc tế của các bộ, ngành, phù hợp với thực tiễn công tác, nhằm tạo chuyển biến thực chất trong công tác phối hợp trong triển khai công tác hội nhập quốc tế	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan, địa phương		
3	Chủ trì, rà soát, đánh giá kết quả triển khai và kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả triển khai các FTA đã ký kết/tham gia; xây dựng và triển khai các biện pháp, cơ chế, chính sách nhằm tận dụng cơ hội và tháo gỡ khó khăn, tồn tại và vướng mắc trong triển khai các FTA đã ký kết/tham gia. Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp nhằm tận dụng cơ hội và tháo gỡ khó khăn, tồn tại và vướng mắc trong triển khai các FTA đã ký kết/tham gia.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành liên quan, địa phương	Sự kiện, báo cáo	Thường xuyên
4	Chủ động mở rộng quan hệ hợp tác khoa học - công nghệ, thu hút nguồn lực bên ngoài cho nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp. Thúc đẩy liên kết đào tạo nhân lực về khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan, địa phương	Báo cáo, văn bản chỉ đạo và các hoạt động vận động	Thường xuyên

5	Tăng cường các hoạt động xúc tiến, hỗ trợ thương mại có trọng tâm, trọng điểm nhằm mở rộng đối tác, thị trường, tháo gỡ khó khăn cho xuất khẩu. Tổ chức một số hoạt động tiếp xúc, trao đổi các đoàn để thúc đẩy mở rộng thị trường xuất khẩu	Sở Công Thương, các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài	Các sở, ban, ngành liên quan và địa phương	Báo cáo, sự kiện	Thường xuyên
6	Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư có trọng điểm hướng vào một số đối tác có tiềm năng, thế mạnh. Xây dựng chiến lược thu hút các tập đoàn lớn có vai trò dẫn dắt một số chuỗi cung ứng quan trọng đến đầu tư kinh doanh tại tỉnh Hưng Yên	Sở Tài chính,	Sở Tài chính, các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các bộ, ngành TW, các sở, ban, ngành địa phương	Thông tin, sự kiện	Thường xuyên
7	Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến kết nối xuất khẩu nông lâm thủy sản vào các thị trường lớn, tiềm năng có các Hiệp định tự do thương mại (FTA) với Việt Nam. Thực hiện các chương trình, hoạt động kết nối, tổ chức các phiên chợ, tuần hàng giới thiệu kết nối sản phẩm nông lâm thủy sản, phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Tuyên truyền và hướng dẫn tuân thủ các quy định của các tổ chức quốc tế: Codex, Ủy ban SPS của WTO để phát triển sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản, từng bước thúc đẩy mở rộng thị trường, tăng kim ngạch xuất khẩu nông sản thực phẩm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị	Các chương trình/sự kiện	Thường xuyên

8	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn: - Thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng hướng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên...; rà soát, đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ cấp tín dụng... đi đôi với tuân thủ các quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng, góp phần hạn chế tín dụng đen; - Tăng cường các giải pháp ổn định mặt bằng lãi suất, tiết giảm chi phí, tăng cường chuyển đổi số nhằm giảm mặt bằng lãi suất cho vay, nâng cao khả năng tiếp cận vốn tín dụng; - Đẩy mạnh kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp, tăng cường đối thoại, nắm bắt, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc;	NHNN chi nhánh Khu vực 12	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan; - Các TCTD trên địa bàn.	Văn bản chỉ đạo	Thường xuyên
9	- Phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại; thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán. - Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng dẫn của NHNN Việt Nam, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao hệ số tín nhiệm và niềm tin của người dân.	NHNN chi nhánh Khu vực 12	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên

10	Đánh giá, điều chỉnh, cập nhật và nâng cao hiệu quả của chính sách thu hút đầu tư nước ngoài để tạo sức bật cho thu hút đầu tư chất lượng cao, trong đó có FDI, ODA thế hệ mới, tài chính xanh, ưu tiên các dự án có quy mô vốn đầu tư lớn với hàm lượng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, có tác động lan tỏa, các khu công nghiệp sinh thái - thông minh, trung tâm đổi mới sáng tạo, logistics, cơ sở hạ tầng chiến lược	Sở Tài chính; Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Ban Quản lý khu kinh tế	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Chính sách	Thường xuyên
11	Xây dựng chương trình/kế hoạch quảng bá, giới thiệu Hưng Yên, xúc tiến du lịch... hàng năm.	Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Chương trình/Kế hoạch	
12	Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, nhất là lương thực, thực phẩm để bảo đảm nguồn cung, an ninh lương thực; tiếp tục chỉ đạo phát triển cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, sản xuất theo chuỗi liên kết, chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp; đẩy mạnh xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm, chỉ dẫn địa lý, bảo hộ thương hiệu quốc tế, cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc thực phẩm nông lâm thủy sản tỉnh Hưng Yên.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
b	Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng:				

1	Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả các Thỏa thuận quốc tế cấp tỉnh, đơn đốc, theo dõi việc thực hiện các Thỏa thuận quốc tế của các Sở, ngành, đơn vị của tỉnh với chính quyền, các đối tác của các nước trên thế giới	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
2	Triển khai thực hiện công tác đối ngoại theo phân cấp của Chính phủ, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh	BCH Quân sự tỉnh; Công an tỉnh	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, các xã, phường	Đoàn ra, đoàn vào, chương trình, kế hoạch đối ngoại	Thường xuyên
3	Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các lực lượng Công an - Quân sự - Biên phòng trong triển khai thực thi Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia	Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; BCH Quân sự tỉnh; Công an tỉnh	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, các xã, phường	Báo cáo, cơ chế phối hợp	Thường xuyên
4	Tăng cường công tác đảm bảo an ninh nội bộ, an ninh văn hóa, an ninh kinh tế, an ninh thông tin; sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa về an ninh phi truyền thống (<i>phòng chống khủng bố, an ninh mạng, an ninh năng lượng, biến đổi khí hậu...</i>), tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước	BCH Quân sự tỉnh; Công an tỉnh	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, các xã, phường	Hồ sơ theo quy định	Thường xuyên
5	Xây dựng phương án nhằm kết hợp nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế của địa phương; chủ động xây dựng các phương án, biện pháp phòng, chống việc lợi dụng hội nhập quốc tế để xâm phạm an ninh chính trị, đảm bảo giải quyết, xử lý hiệu quả các tình huống gây mất an ninh trật tự liên quan đến yếu tố nước ngoài tại địa phương.	Công an tỉnh; BCH Quân sự tỉnh	Các sở, ngành,	Phương án, biện pháp	Thường xuyên

6	Kết hợp tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế; chủ động xây dựng phương án, biện pháp phòng, chống việc lợi dụng hội nhập quốc tế để xâm phạm an ninh quốc gia, bảo đảm giải quyết, xử lý hiệu quả các tình huống gây mất an ninh trật tự liên quan đến yếu tố nước ngoài tại các địa phương	Công an tỉnh; BCH Quân sự tỉnh	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
7	Nắm tình hình triển khai nội dung các cam kết trong các FTA, các đối tượng trọng điểm, chủ trương, chính sách của các nước đối tác đối với Việt Nam; đánh giá, dự báo về các vấn đề có tác động, ảnh hưởng đến quá trình thực thi các FTA và an ninh quốc gia, hoạt động thu thập tình báo, móc nối nội bộ của cơ quan đặc biệt nước ngoài; hoạt động hậu thuẫn của nước ngoài cho các đối tượng phản động, chống đối; triển khai các biện pháp, đối sách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các đối tượng, các thế lực thù địch, tội phạm xuyên quốc gia...; hoạt động lợi dụng chính sách hội nhập quốc tế và thực thi các FTA trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (đặc biệt các cam kết liên quan đến thương mại và phát triển bền vững) để xâm phạm an ninh quốc gia, can thiệp, tác động nội bộ.	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo	Hàng năm

	Chủ trì nắm tình hình, tham mưu bảo đảm an ninh đối ngoại, an ninh kinh tế, an ninh mạng và an ninh chính trị nội bộ trong quá trình hội nhập quốc tế; phối hợp quản lý các hoạt động có yếu tố nước ngoài, hoạt động đoàn ra, đoàn vào, hội nghị, hội thảo quốc tế và lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh; tăng cường bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm an ninh, trật tự trong hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
	Trao đổi thông tin liên quan đến hoạt động thương mại quốc tế, xuất nhập khẩu, hoạt động của doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài; Phối hợp rà soát, đánh giá các nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh kinh tế trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại quốc tế và chuỗi cung ứng trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
	Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, chuyển đổi số trong quá trình triển khai các hoạt động hội nhập quốc tế; Tăng cường quản lý hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ theo quy định	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
	Rà soát, quản lý hoạt động của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; kịp thời cung cấp thông tin các vấn đề phát sinh liên quan đến doanh nghiệp nước ngoài trong khu công nghiệp, khu kinh tế; Phối hợp theo dõi tình hình sử dụng lao động nước ngoài, hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài trong khu công nghiệp, khu kinh tế	Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên

	Chủ động nắm tình hình tại địa phương; tăng cường quản lý người nước ngoài cư trú, lao động, hoạt động trên địa bàn; Kịp thời báo cáo các vấn đề phát sinh liên quan đến yếu tố nước ngoài theo thẩm quyền và quy định; Phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp về yêu cầu gắn kết giữa hội nhập quốc tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh trong tình hình mới	UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
c	Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực chính trị				
-	Quan hệ với tỉnh Thiểm Tây-Trung Quốc; thành phố Kanagawa thành phố Nikaho của Nhật Bản; thành phố Deajoen và Shiheung, Hàn Quốc; thành phố Minks-Belarus				
1	Tăng cường tham mưu triển khai các hoạt động giao lưu đối ngoại Đảng, đặc biệt với cấp ủy tỉnh Thiểm Tây, Trung Quốc, tạo nền tảng chính trị để thúc đẩy phát triển toàn diện quan hệ hợp tác với các địa phương của Trung Quốc.	Văn phòng Tỉnh uỷ	Các đơn vị liên quan	Đề án, kế hoạch, chương trình, nội dung làm việc, thỏa thuận ký kết...	Theo cơ chế hợp tác thường niên
2	Kết nối, xây dựng kế hoạch, chương trình đón tiếp Đoàn đại biểu các địa phương nước ngoài có quan hệ hữu nghị với tỉnh đến thăm, làm việc tại tỉnh và tổ chức các đoàn đại biểu của tỉnh đi nước ngoài, gặp gỡ làm việc với các địa phương nước ngoài.	Văn phòng UBND tỉnh	Các đơn vị liên quan	Đoàn ra, đoàn vào, báo cáo, đề án, kế hoạch....	Thường xuyên theo kế hoạch

3	Rà soát, đánh giá kết quả triển khai các Thỏa thuận tỉnh đã ký kết với tỉnh Thiểm Tây và Thành phố Hạ Châu, tỉnh Quảng Tây - Trung Quốc; tỉnh Kanagawa và thành phố Nikaho - Nhật Bản; thành phố Deajoen, thành phố Jeongju và thành phố Shiheung - Hàn Quốc; thành phố Minks-Belarus; tham mưu cho Tỉnh ủy các biện pháp triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, thỏa thuận hợp tác đã ký kết với thành phố trên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, các xã, phường	Số lượng thỏa thuận, báo cáo, kết quả triển khai	Định kỳ hàng năm
-	Thúc đẩy quan hệ hợp tác với địa phương các nước				
1	Triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác tỉnh Hưng Yên đã ký kết với địa phương các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Belarus, Ca-dắc-xtan...	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, các đơn vị, các xã, phường; cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài	Đề án, kế hoạch, chương trình, tờ trình, báo cáo, thỏa thuận hợp tác	Theo lộ trình hội nhập
2	Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế quảng bá địa phương ở trong và ngoài nước gắn với xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch.... mở rộng thị trường tại địa phương các nước	Sở Văn hóa, thể thao và du lịch; Sở Công Thương	Sở Tài chính, Sở Tài chính; các đơn vị liên quan	Đề án, kế hoạch, chương trình, tờ trình, báo cáo, Hội nghị, hội thảo quốc tế	Theo sự kiện thường niên
IV	Hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế và các lĩnh vực khác				

1	- Tham mưu, triển khai hiệu quả, thành công Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 - Tham mưu, triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan		
2	- Kết nối, thúc đẩy triển khai hiệu quả các nội dung hợp tác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; lồng ghép nội dung hợp tác vào các hoạt động đối ngoại của Lãnh đạo tỉnh. Các đối tác tập trung gồm: Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc... - Kết nối, vận động, tham mưu tỉnh thu hút các nguồn lực tri thức quốc tế, tổ chức, tham gia các khoá học, tập huấn trong và ngoài nước về nội dung khoa học, công nghệ và chuyển đổi số	Sở Khoa học và công nghệ	Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan		
3	Tiếp tục triển khai hiệu quả các điều ước, thỏa thuận quốc tế đã ký kết trong lĩnh vực khoa học, công nghệ. Tham mưu đề xuất nội dung đàm phán, tham gia ký kết, gia nhập và thiết lập các cơ chế, thỏa thuận hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo, văn bản	Thường xuyên

4	Triển khai các hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; Tăng cường kết nối với các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo, văn bản	Thường xuyên
4	Tăng cường giao lưu văn hóa, tổ chức các sự kiện ngoại giao văn hóa; xây dựng và triển khai chiến lược quảng bá văn hóa tỉnh Hưng Yên tới các nước; xây dựng kế hoạch tham gia các sự kiện về văn hóa, thể thao và du lịch, phần đấu tạo dấu ấn, đạt thành tích cao tại các sự kiện	Sở Văn hóa, thể thao và du lịch	Sở Tài chính; các đơn vị liên quan	Đề án, kế hoạch, báo cáo, tờ trình, sự kiện ngoại giao	Thường niên
5	Rà soát hiệu quả triển khai các thỏa thuận, cơ chế hợp tác đã được thiết lập trong lĩnh vực du lịch và đề xuất ký kết, tham gia các thỏa thuận, cơ chế hợp tác mới, chú trọng các thị trường có tiềm năng, có nguồn khách lớn, có mức chi tiêu cao và lưu trú dài ngày. Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và địa phương phát triển các dịch vụ và sản phẩm du lịch chất lượng cao; thu hút hỗ trợ kỹ thuật, đầu tư và đào tạo nhân lực chất lượng cao về du lịch. Tham gia các sáng kiến hợp tác, liên kết về du lịch ở tiểu vùng và khu vực ASEAN, chủ động đề xuất các sáng kiến hợp tác mới nhằm phát huy các thế mạnh du lịch của Hưng Yên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính; các đơn vị liên quan	Báo cáo, đề án	Thường xuyên
6	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lễ hội quốc tế quảng bá bản sắc văn hóa, tiềm năng du lịch và các giá trị đặc trưng của tỉnh gắn với hoạt động hội nhập quốc tế; Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, thể thao; tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa quốc tế nhằm nâng cao vị thế và hình ảnh của tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính; các đơn vị liên quan	Hội nghị, hội thảo quốc tế, hồ sơ kế hoạch, đề án, đoàn ra, đoàn vào	Thường xuyên theo kế hoạch

7	Rà soát, đánh giá và đề xuất, kiến nghị các biện pháp thúc đẩy triển khai các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế song phương và đa phương trong lĩnh vực văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục – đào tạo, y tế, lao động, nông nghiệp và các lĩnh vực khác mà tỉnh tham gia/ký kết	Các sở, ngành	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo, phương án	Thường xuyên
8	Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế về lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết, củng cố an ninh quốc phòng tại địa phương	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo, phương án	Thường xuyên
V	Đổi mới công tác tạo tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ hội nhập; phát huy vai trò tích cực, chủ động của các địa phương trong hội nhập quốc tế				
1	Tăng cường công tác phối hợp, nâng cao tính chủ động, tích cực trong việc trao đổi thông tin giữa tỉnh với các bộ, cơ quan đầu mối đối ngoại và hội nhập quốc tế của trung ương nhằm nâng cao hiệu quả, tạo chuyển biến thực chất trong công tác phối hợp triển khai công tác hội nhập quốc tế.	Sở Tài chính	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo, phương án	Thường xuyên
2	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; cập nhật, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình mới, đồng thời chú trọng tận dụng nguồn lực quốc tế trong công tác này; nghiên cứu triển khai đào tạo, bồi dưỡng cho nhóm đối tượng là cán bộ luật pháp quốc tế, để tham gia hòa giải, giải quyết các tranh chấp quốc tế.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo, kế hoạch	Thường xuyên

3	Thúc đẩy hợp tác về phát triển nhân lực chất lượng cao với các đối tác và các tổ chức quốc tế, nhất là các đối tác phát triển, có kỹ năng quản trị, có công nghệ tiên tiến và chất lượng giáo dục đào tạo cao. Tăng cường xây dựng và triển khai các mô hình hợp tác đào tạo nhân lực chất lượng cao gắn với các ngành sản xuất ưu tiên của tỉnh.	Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo, phương án, kế hoạch	Thường xuyên
4	Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Có hình thức biểu dương, nhân rộng các tấm gương điển hình thực hiện tốt chủ trương, chính sách pháp luật trong công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo, kế hoạch	Thường xuyên
5	Tăng cường công tác kết nối, tận dụng kênh các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong triển khai công tác ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ, ngoại giao số và các lĩnh vực ngoại giao chuyên ngành khác.	Văn phòng UBND tỉnh	Cơ quan đại diện Việt Nam tại các nước; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Báo cáo, phương án	Thường xuyên
6	Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về hội nhập quốc tế, kỹ năng đối ngoại, ngoại ngữ và công tác quản lý hoạt động đối ngoại; Tăng cường lồng ghép nội dung hội nhập quốc tế trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ hội nhập quốc tế	Các sở, ban, ngành trong tỉnh		Báo cáo, văn bản	Hàng năm

7	Chủ động bố trí cán bộ theo dõi công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; Tăng cường nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế tại địa phương; phối hợp tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức; Chủ động phối hợp triển khai các nhiệm vụ hội nhập quốc tế gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương	UBND các xã, phường		Báo cáo, văn bản	Hàng năm
VI	Nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi và đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước				
1	Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia các cam kết quốc tế, đặc biệt là các FTA thế hệ mới CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP; Tích cực, chủ động tham gia ý kiến trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách để thực hiện đầy đủ, tương thích với các nghĩa vụ và cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt với các FTA thế hệ mới theo lộ trình đã đề ra	Các Sở, ban, ngành	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
2	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với với quy định của pháp luật, tình hình thực tế và các cam kết quốc tế đặc biệt là những cam kết trong các FTA thế hệ mới.	Các Sở, ban, ngành	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên

VII	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều phối công tác hội nhập quốc tế; phát huy vai trò tích cực, chủ động của tỉnh Hưng Yên				
1	Tham mưu tổ chức lại, nâng cao vai trò hoạt động của Ban Chỉ đạo hội nhập quốc tế của tỉnh, các cơ quan chuyên trách về đối ngoại và hội nhập quốc tế theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiện đại, chuyên nghiệp; tạo chuyển biến thực chất trong công tác phối hợp triển khai hội nhập quốc tế	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Tờ trình UBND tỉnh	Năm 2026
2	Triển khai hiệu quả các cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin, các cơ sở dữ liệu liên quan đến quan hệ quốc tế và hội nhập quốc tế.	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài chính.	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
3	Có hình thức biểu dương, nhân rộng các tấm gương điển hình thực hiện tốt chủ trương, chính sách pháp luật trong công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ, Sở Tài chính.	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Biểu dương, khen thưởng	Thường xuyên
4	Chủ trì tham mưu lồng ghép nội dung thi đua, khen thưởng trong công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế vào các phong trào thi đua của tỉnh; Chủ trì hướng dẫn, tổng hợp, tham mưu khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ hội nhập quốc tế	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Biểu dương, khen thưởng	Thường xuyên

5	Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh kết nối với các doanh nghiệp lớn quốc tế để tiếp cận thị trường, tham gia chuỗi sản xuất khu vực và quốc tế; nâng cao hiệu quả của các hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin, dự báo thị trường quốc tế, ứng phó với các biện pháp bảo hộ, phòng vệ của các nước; đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ cao trong sản xuất, kinh doanh và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phù hợp với đặc thù của tỉnh Hưng Yên	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
6	Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương trong hội nhập quốc tế về văn hóa gắn với bảo tồn, phát huy và quảng bá các giá trị văn hóa đặc trưng của tỉnh; tăng cường hợp tác quốc tế để phát triển ngành công nghiệp văn hóa, tạo ra các sản phẩm văn hóa đặc trưng có sức cạnh tranh quốc tế	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
7	Tận dụng hỗ trợ của các Bộ, ngành để tăng cường kết nối, hợp tác với các tổ chức nghiên cứu, cơ sở giáo dục - đào tạo của các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và các lĩnh vực khác mà địa phương có thế mạnh và có nhu cầu	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên
8	Phối hợp với các Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài và các Bộ, ngành có liên quan nhằm triển khai hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp cận thông tin thị trường quốc tế và nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu, góp phần bảo đảm an ninh kinh tế, nâng cao vị thế của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên